

Số: 37/2022/QĐST - DS

Đơn Dương, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Áp dụng các Điều 288; khoản 2 Điều 357; Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 103/2022/TLST – DS ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hạ Việt B, sinh năm 1982; Trú tại: Số 64B, thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đồng bị đơn: Bà Lê Thị V, sinh năm 1970; Bà Thẩm Thị H, sinh năm 1997; Cùng trú tại: Số 88/6, đường P, Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị V và bà Thẩm Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho ông Hạ Việt B số tiền 3.500.000.000đ (ba tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Lê Thị V và bà Thẩm Thị H nhận chịu số tiền 51.000.000đ (năm mươi một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông Hạ Việt B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Hạ Việt B số tiền 41.500.000đ (bốn mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003935 ngày 09/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- TAT tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bình

